

Số: 230 /TB-TTYT

Giồng Riềng, ngày 20 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc yêu cầu báo giá mua sắm máy, thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh An Giang về việc Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 880/SYT-KHTC ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh An Giang về việc tăng cường, chủ động triển khai công tác mua sắm phục vụ cho hoạt động thường xuyên tại các đơn vị.

Trung tâm Y tế Giồng Riềng có nhu cầu mua sắm máy, thiết bị y tế. Trung tâm Y tế Giồng Riềng kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có đủ năng lực cung cấp máy, thiết bị y tế và gửi bảng báo giá cho đơn vị. Mục đích báo giá làm cơ sở xây dựng giá dự toán, giá kế hoạch và thực hiện thủ tục đấu thầu theo đúng quy định hiện hành.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Giồng Riềng.

- Địa chỉ: Khu phố 8, Xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ và cách thức tiếp nhận báo giá:

- Khoa Dược-TTB-VTYT, trực thuộc Trung tâm Y tế Giồng Riềng.

- Số điện thoại: 02973.633.777 – 0297.866.3939.

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược-TTB-VTYT, trực thuộc Trung tâm Y tế Giồng Riềng. Khu phố 8, Xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang.

-Nhận qua email: tranthephuongbvgr@gmail.com.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 7 giờ 30, ngày 20 tháng 8 năm 2025 đến 7 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 9 năm 2025.

Thông báo được đăng trên Website Trung tâm Y tế Giồng Riềng và Trang muasamcong.mpi.gov.vn.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

5. Số lượng báo giá: 04 bộ.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: (có phụ lục kèm theo)

Nay Trung tâm Y tế Giồng Riềng gửi đến các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm đến công tác mua sắm máy, thiết bị y tế đề xin báo giá nhằm thực hiện xây dựng giá dự toán, giá kế hoạch và thực hiện thủ tục đấu thầu theo đúng quy định hiện hành. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Trang muasamcong.mpi.gov.vn;
- Website: Trung tâm Y tế Giồng Riềng;
- Ban Giám Đốc (Đề báo cáo);
- Lưu: VT, D-TTB-VTYT.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Nhì

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số: 230/TB-TTYT, ngày 20 tháng 8 năm 2025 của TTYT Giồng Riềng)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng khối lượng	Đơn vị tính
01	Máy thận nhân tạo	- Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng. - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485, CE. - Nguồn điện hoạt động: Trong khoảng 100-240V, 50Hz hoặc phù hợp với điện áp tại Việt Nam. - Môi trường hoạt động của thiết bị: + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$. * Cấu hình thiết bị: - Máy chính: 01 máy. - Bộ gắn màng lọc dịch thẩm tách tinh khiết DF-Filter (Dialysate flow filter) - Giá gắn bột khô (Bicarbonate cartridge): 01 bộ. - Giá treo màng lọc thận: 01 cái. - Thanh treo dịch truyền: 01 cái. - khay đựng bình dung dịch sát khuẩn: 01 cái. - Tay quay bơm máu: 01 cái. - Dây dẫn nước cấp, dây dẫn nước thải: 01 bộ. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ. * Thông số kỹ thuật : 1. Hệ thống dịch lọc: - Máy sử dụng được cả 2 loại dịch: Acetate và Bicarbonate. - Lưu lượng dịch thẩm phân: khoảng từ $\leq 300 - \geq 800$ ml/phút (dung sai không quá $\pm 5\%$, bước điều chỉnh liên tục). - Dải cài đặt nhiệt độ dịch lọc từ $\leq 33 - \geq 40$ độ C. - Máy kiểm soát được độ dẫn điện của dịch lọc, dung sai đo lường $\leq \pm 0.2$ mS /cm so với giá trị cài đặt.	05	Cái

	- Độ dẫn điện của dịch bicarbonate 2 - 4mS/cm (20-40mmol/l) hay 4 – 7 mS/cm(40-70mmol/l). - Tổng độ dẫn điện là: $\leq 12.5 \text{ mS/cm} - \geq 16.0 \text{ mS/cm}$. Siêu lọc: - Tốc độ siêu lọc:- 0 - $\geq 4000 \text{ ml/giờ}$; Dung Sai: không quá 1%. - Thể tích siêu lọc: $\leq 100\text{ml} - \geq 20.000 \text{ ml}$. - Điều chỉnh thể tích qua buồng cân bằng, siêu lọc bằng bơm siêu lọc. - Siêu lọc liên tục. 2. Vòng tuần hoàn: Bơm máu - Lưu lượng máu: $\leq 50 - \geq 600 \text{ ml/phút}$. - Dung sai đo lường: không quá $\pm \leq 10\%$. Bơm Heparine - Các loại bơm tiêm sử dụng được: 10, 20, 30 ml hoặc tương đương. - Tốc độ truyền: $0.1 - \geq 10\text{ml/giờ}$. - Dung sai đo lường: $\pm \leq 10\%$. - Bolus : $\geq 600\text{ml/h}$. Áp lực động mạch: - Dây cài đặt: $\leq (-400) - \geq (+400) \text{ mmHg}$. - Dây hiển thị: $\leq (-400) - \geq (+400) \text{ mmHg}$. - Dung sai đo lường: $\pm \leq 10 \text{ mmHg}$. Áp lực tĩnh mạch: - Dây cài đặt: $\leq (+20) - \geq (+390) \text{ mmHg}$. - Dây hiển thị: $\leq (-100) - \geq (+400) \text{ mmHg}$. - Dung sai đo lường: $\pm \leq 10\text{mmHg}$. - Phạm vi hoạt động áp lực xuyên màng (TMP): $\leq -10 \text{ đến } \geq (+300)\text{mmHg}$. - Phạm vi hiển thị: $\leq -100 \text{ đến } \geq (+700)\text{mmHg}$. - Giá trị áp lực (PA/PV/TMP): Hiển thị kỹ thuật số hoặc tương đương. 3. Chức năng an toàn và hiển thị: - Bơm máu sẽ tự động dừng khi cảm biến không phát hiện máu trong dây ở chế độ “Kết thúc điều trị”. - Sử dụng màng lọc dịch thẩm tách để thực hiện trị liệu thẩm tách máu bằng dịch thẩm tách. Tuổi thọ màng ≥ 150 ca chạy thận (tương đương ≥ 900 giờ điều trị).		
--	---	--	--

	- Hệ thống phát hiện rò rỉ máu: bằng cơ chế quang học, màu đặc trưng hoặc tương đương. - Giới hạn báo động: + > 0.5 ml/phút với Hematocrit-Hct là 45%. + > 0.35 ml/phút với Hematocrit-Hct là 25%. - Bộ phát hiện bọt khí an toàn dựa trên sóng siêu âm. Độ nhạy > 50 µl bọt cỡ siêu nhỏ với thể tích được tích lũy. Theo dõi và hiển thị: - Màn hình cảm ứng màu kích thước ≥ 15 inch - Có các biểu tượng tượng hình và hướng dẫn sử dụng rõ ràng. - Có các chức năng trợ giúp trực tiếp và thông tin hướng dẫn thể hiện rõ ràng hỗ trợ cho người sử dụng trong các giai đoạn vận hành. - Máy có chức năng hẹn giờ nhắc nhở theo thời điểm xác định. - Sử dụng trong các giai đoạn: + Chuẩn bị. + Trị liệu. + Kết thúc trị liệu. + Lựa chọn khử trùng. Hệ thống đèn: - Màu xanh: Hoạt động bình thường. - Màu vàng: Cảnh báo. - Màu đỏ: Báo động. Chương trình khử khuẩn: - Tự động với thì rửa máy trước tiên. - Có thể cài đặt theo nhiều loại hóa chất sử dụng. - Khử khuẩn bằng nhiệt, Chương trình chạy tự động ở xấp xỉ 85°C. - Khử khuẩn trung tâm bằng nhiệt/ hóa chất > 85°C. - Có khả năng lưu trữ ≥ 150 lần tẩy khuẩn cuối. - Có chức năng cài đặt thông số súc rửa tự động. 4. Chức năng , theo dõi, đánh giá: - ≥ 06 chương trình điều trị cài đặt theo biểu đồ thời gian: + Biểu đồ siêu lọc. + Biểu đồ Bicarbonate. + Biểu đồ nhiệt độ.		
--	---	--	--

		+ Biểu đồ Sodium. + Biểu đồ Heparin. + Biểu đồ dịch lọc. - Có chế lọc máu một kim. - Chức năng stand- by giúp tiết điện và kiểm dịch thẩm phân (tốc độ dịch ở chế độ standby = 0ml/min, không tiêu thụ dịch). Pin dự phòng: - Thời gian hoạt động của pin dự phòng (được gắn sẵn trong máy) ≥ 20 phút. - Pin được sạc liên tục. - Tự động chuyển đổi.		
02	Sinh hiển vi khám mắt	- Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng. - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485. - Nguồn điện hoạt động: Trong khoảng 100-240V, 50Hz hoặc phù hợp với điện áp tại Việt Nam. - Môi trường hoạt động của thiết bị: + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$. + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$. * Cấu hình thiết bị: - Thân máy chính (1 cái). - Dây điện nguồn (1 cái). - Que dùng định thị (1 cái). - Miếng chắn hơi thở (1 cái). - Giấy lót cầm (1 xấp). - Bao phủ bụi (1 cái). - Sách hướng dẫn sử dụng (1 bộ). * Tính năng kỹ thuật: 1. Đặt điểm chung: - Sinh hiển vi khám mắt được thiết kế theo tiêu chuẩn Châu Âu chất lượng cao nhất, có trang bị hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED. - Hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED mang lại sự thoải mái cho bệnh nhân trong quá trình khám.	01	Cái

		- Sinh hiển vi với ống kính hai mắt kiểu hội tụ, ống kính có bộ lọc màu vàng giúp cải thiện chất lượng hình ảnh. - Sử dụng công nghệ đèn LED có tuổi thọ trong khoảng ≥ 50.000 giờ sử dụng liên tục. 2. Thông số kỹ thuật: - Khe chiếu sáng: 1x. - Độ rộng khe sáng (thay đổi liên tục): từ 0 đến ≥ 12 mm. - Độ dài khe sáng (thay đổi liên tục): từ 1 đến ≥ 12 mm. - Khẩu độ: 12, 9, 5,3, 1, 0,2 m. - Bộ lọc: xanh Dương, đỏ ND 50%, xanh lá (khử đỏ). - Khuếch tán ánh sáng: có. - Góc xoay khe sáng: ± 90 độ, thay đổi liên tục. - Góc nhìn khe sáng: Thay đổi 00, 50, 100, 150, 200 . - Khoảng cách làm việc: ≥ 80 mm. - Nguồn sáng: đèn LED ánh sáng trắng. - Độ sáng: 284.000 LUX, điều chỉnh liên tục. - Nhiệt độ màu ≥ 3100K. - Loại ống kính: Loại hội tụ kiểu Galileian với các chức năng điều chỉnh độ phóng đại. - Góc thị kính hội tụ: 6 độ. - Thị kính $\geq 12,5$x. - Điều chỉnh thị kính: ± 8 D. - Độ phóng đại: 6x, 10x, 16x, 25x, 40x. - Độ phóng đại thực: 5,6x, 8,5x, 14,8x, 25,6x, 39,3x. - Trường quan sát từ $\geq 5,7$ mm đến ≥ 41 mm . - Khoảng cách đồng tử trong khoảng từ ≥ 50 đến ≥ 80 mm. - Bộ lọc ánh sáng: Lọc vàng.		
03	Bồn rửa tay tiết kiệm tự động	- Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng. - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn của thiết bị, tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485 . - Nguồn điện hoạt động: Trong khoảng 100-240V, 50Hz hoặc phù hợp với điện áp tại Việt Nam . - Môi trường hoạt động của thiết bị: + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$.	01	Cái

	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$. * Cấu hình thiết bị: - Bồn chính : 01 cái. - Vòi nước : 02 cái. - Cảm biến hồng ngoại gắn liền vòi : 02 cái. - Bộ tiền lọc và lõi lọc tích hợp trong máy : 01 cái. - Bộ tiết trùng nước bằng tia UV tích hợp : 01 cái. - Bộ cấp dung dịch rửa tay tự động tích hợp : 01 cái. - Máy bơm tăng áp tích hợp : 01 cái. - Bình nóng lạnh tích hợp : 01 cái. - Dây cáp nguồn : 01 cái. - Dây nối đất : 02 m. - Hướng dẫn sử dụng và bảo quản : 01 bộ. - Quy trình vận hành (dán trên bồn) : 01 tờ. * THÔNG SỐ KỸ THUẬT: - Bồn rửa tay có các góc, cạnh nhẵn bóng. - Bồn rửa tay vô trùng dùng cho phòng mổ, điều khiển dòng nước bằng cảm biến hoặc dùng đầu gối, điều khiển hóa chất rửa bằng đầu gối và cảm biến. - Màn hình LCD trên bồn rửa hiển thị nhiệt độ nước và thời gian nước chảy ở mỗi vòi . - Hoạt động dễ dàng, hiệu suất cao, chất lượng nước ổn định . - Vật liệu chế tạo bằng Inox AISI 304 hoặc tương đương tốt hơn, bồn rửa được làm từ các tấm thép không gỉ có độ dày $\geq 1,2\text{mm}$, khung chính được làm từ các tấm thép không gỉ có độ dày $\geq 1\text{ mm}$. - Có 4 bánh xe di chuyển . - Kích thước (Rộng x Cao x Sâu): $\geq (1600 \times 1600 \times 750)\text{ mm}$. - Kích thước từ mặt bồn rửa tới mặt đất: $\geq 850\text{ mm}$. - Chế độ rửa: + Vòi nước tự động mở khi đưa tay vào vị trí rửa, tự động ngắt khi rửa xong. + Vòi nước được trang bị tính năng tiết kiệm nước . + Có công tắc điều khiển đóng, mở nước bằng thao tác ấn gối riêng biệt cho từng vòi nước. - Chế độ nước nóng: + Công suất tiêu thụ: $\leq 4500\text{W}$.		
--	---	--	--

	+ Có báo hiệu: Led hoặc tương đương + Có chế độ kiểm tra. + Khởi động lại. + Điều chỉnh nhiệt độ: ≥ 05 mức công suất bằng núm xoay. + Có van khóa nước. + Có van điều chỉnh lưu lượng. - Chế độ vòi phun: phun chụm hoặc chùm tia. - Áp suất nước vào nhỏ nhất: ≤ 0.2 bar. - Áp suất làm việc cực đại: ≥ 8.0 bar. - Nhiệt độ nước nóng cực đại ở đầu vào: ≥ 80 độ C. - Nhiệt độ hỗn hợp cực đại lớn nhất: ≥ 60 độ C. - Phạm vi nhiệt độ được hiển thị trên núm vặn cài đặt: $\leq 20 - \geq 60$ độ C. - Thiết bị được tích hợp cột lọc thô và lõi lọc tích hợp chống cặn bẩn. - Lưu lượng nước tại vòi: ≤ 15 đến ≥ 19 lít/Phút. - Thiết bị tự động xả thải. - Thiết bị được trang bị bộ cấp dung dịch (Foam), tự động khi đưa tay vào vị trí lấy dung dịch. - Đèn khử trùng UV: + Công suất: ≥ 41 W . -Bơm tăng áp: + Công suất ≥ 200W. - Thiết bị an toàn chống quá nhiệt, chống giật, tự động ngắt khi thiếu nước.		
--	---	--	--